

Số: 1567/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 27 tháng 06 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2310/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực thủy sản được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 677/TTr-SNNMT ngày 26 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường, cụ thể như sau:

1. Công bố 12 Danh mục thủ tục hành chính: Trong đó 09 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh; 03 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã.

(Có Phụ lục I kèm theo)

2. Phê duyệt 12 Quy trình nội bộ giải quyết đối với thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

(Có Phụ lục II kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025;

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC, Hương (03b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Minh

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

A. Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
1	Công nhận kết quả khảo nghiệm giống thủy sản Số hồ sơ TTHC: 1.004943	- 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ để thẩm định, kiểm tra điều kiện khảo nghiệm và phê duyệt đề cương khảo nghiệm, đồng thời cấp phép nhập khẩu giống thủy sản cho tổ chức, cá nhân để phục vụ khảo nghiệm (nếu là sản phẩm nhập khẩu); - 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả khảo nghiệm để tổ chức đánh giá kết quả khảo nghiệm và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định công nhận kết quả khảo nghiệm giống thủy sản.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Tiếp nhận trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích	Không	Khoản 1 Điều 19 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP - Điều 4 Thông tư số 10/2025/TT-BNNMT
2	Cấp giấy phép nhập khẩu tàu cá Số hồ sơ TTHC: 1.004929	07 ngày kể từ ngày	Bộ phận tiếp nhận	Tiếp nhận trực	Không	Khoản 4 Điều 18 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP

		nhận được hồ sơ hợp lệ	và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích		- Điều 8 Thông tư số 10/2025/TT-BNNMT
3	Cấp phép nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm Số hồ sơ TTHC: 1.004794	04 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Tiếp nhận trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích	Không	Khoản 2 Điều 18 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP - Điều 5 Thông tư số 10/2025/TT-BNNMT
4	Công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản Số hồ sơ TTHC: 1.004683	12 ngày làm việc để tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra điều kiện khảo nghiệm và phê duyệt đề cương khảo nghiệm; 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả khảo nghiệm để tổ chức đánh giá kết quả khảo nghiệm và công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Tiếp nhận trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích	Không	Khoản 2 Điều 19 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP - Điều 4 Thông tư số 10/2025/TT-BNNMT
5	Cấp phép nhập khẩu giống thủy sản không có tên trong Danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh tại Việt Nam để nghiên cứu khoa	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính	Tiếp nhận trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích	Không	Khoản 1 Điều 18 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP - Điều 3 Thông tư số 10/2025/TT-BNNMT

	học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm Số hồ sơ TTHC: 2.001694		công tỉnh Sơn La			
6	Cấp văn bản chấp thuận khai thác loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm (để mục đích bảo tồn, nghiên cứu khoa học, nghiên cứu tạo nguồn giống ban đầu hoặc để hợp tác quốc tế) Số hồ sơ TTHC: 1.003851	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Tiếp nhận trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích	Không	Khoản 4 Điều 19 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP - Điều 11 Thông tư số 10/2025/TT-BNNMT
7	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá Số hồ sơ TTHC: 1.003741	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp 1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Tiếp nhận trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích	12.450.000 đồng	Khoản 5 Điều 18 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP - Điều 9 Thông tư số 10/2025/TT-BNNMT
8	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá Số hồ sơ TTHC: 1.003726	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Tiếp nhận trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích	Không	Khoản 5 Điều 18 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP - Điều 10 Thông tư số 10/2025/TT-BNNMT
9	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá Số hồ sơ TTHC: 1.003650	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Tiếp nhận trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích	Không	Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18/01/2022- Thông tư số 05/2025/TT-BNNMT

B. Danh mục thủ tục hành chính cấp xã

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
1	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý) Số hồ sơ TTHC: 1.003956	Công khai phương án: 02 ngày làm việc <i>(kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i> . - Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế (nếu cần), ban hành QĐ công nhận và giao quyền cho tổ chức cộng: 40 ngày làm việc <i>(kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã	Tiếp nhận trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích	Không	Khoản 2 Điều 8 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP
2	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý) Số hồ sơ TTHC: 1.004498	- Đối với TH thay đổi tên tổ chức cộng đồng: 05 ngày làm việc <i>(kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i> . - Đối với TH sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phạm vi quyền được giao; phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản: Công khai	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã	Tiếp nhận trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích	Không	Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP

		phương án: 02 ngày làm việc (<i>kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</i>); Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế (nếu cần), ban hành QĐ công nhận và giao quyền cho tổ chức cộng: 40 ngày làm việc (<i>kể từ ngày</i>				
3	Công bố mở cảng cá loại III Số hồ sơ TTHC: 1.004478	Trong thời hạn 06 ngày làm việc kể từ khi nhận	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã	Tiếp nhận trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích	Không	Khoản 4 Điều 8 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THỦY SẢN
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

A. QUY TRÌNH LIÊN THÔNG UBND TỈNH:

1. Công nhận kết quả khảo nghiệm giống thủy sản

- Thời gian giải quyết:

+ 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ để thẩm định, kiểm tra điều kiện khảo nghiệm và phê duyệt đề cương khảo nghiệm, đồng thời cấp phép nhập khẩu giống thủy sản cho tổ chức, cá nhân để phục vụ khảo nghiệm (nếu là sản phẩm nhập khẩu).

+ 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả khảo nghiệm để tổ chức đánh giá kết quả khảo nghiệm và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định công nhận kết quả khảo nghiệm giống thủy sản.

- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	½ ngày
B2	Phòng Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi, thú y và thủy sản	Lãnh đạo phòng Thủy sản	Phân công thụ lý	½ ngày
		Chuyên viên được phân công	Thẩm định hồ sơ; Dự thảo Quyết định Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì soạn thảo văn bản trả lại hồ sơ	03 ngày
		Lãnh đạo Chi cục	Ý kiến thẩm định, Dự thảo tờ trình	½ ngày
B3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Phê duyệt Tờ trình/Dự thảo Quyết định Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	½ ngày
B4	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ liên thông	½ ngày
B5	Liên thông UBND tỉnh để thẩm định trình lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt			1,5 ngày

B6	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh đóng dấu, phát hành chuyển Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh			½ ngày
B7	Tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Quyết định công nhận giống thủy sản đã khảo nghiệm	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				08 ngày

2. Cấp giấy phép nhập khẩu tàu cá

- Thời gian giải quyết: 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	½ ngày
B2	Phòng Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi, thú y và thủy sản	Lãnh đạo phòng Thủy sản	Phân công thụ lý	½ ngày
		Chuyên viên được phân công	Thẩm định hồ sơ; Dự thảo Quyết định. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì soạn thảo văn bản trả lại hồ sơ	02 ngày
		Lãnh đạo đơn vị phân công thụ lý	Ý kiến thẩm định, Dự thảo tờ trình	½ ngày
B3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Phê duyệt Tờ trình/Dự thảo Quyết định . Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	½ ngày
B4	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ liên thông	½ ngày
B5	Liên thông UBND tỉnh để thẩm định trình lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt			1,5 ngày
B6	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh đóng dấu, phát hành chuyển Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh			½ ngày

B7	Tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Quyết định về việc cho phép nhập khẩu tàu cá	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				07 ngày

3. Cấp phép nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm

- Thời gian giải quyết: 04 ngày làm việc

- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	1/4 ngày
B2	Phòng Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi, thú y và thủy sản	Lãnh đạo phòng Thủy sản	Phân công thụ lý	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công	Thẩm định hồ sơ; Dự thảo Giấy phép. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì soạn thảo văn bản trả lại hồ sơ	01 ngày
		Lãnh đạo đơn vị phân công thụ lý	Ý kiến thẩm định, Dự thảo tờ trình	1/4 ngày
B3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Phê duyệt Tờ trình/Dự thảo Giấy phép. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	1/2 ngày
B4	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ liên thông	1/4 ngày
B5	Liên thông UBND tỉnh để thẩm định trình lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt			01 ngày
B6	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh đóng dấu, phát hành chuyển Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh			1/4 ngày

B7	Tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Giấy phép nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				04 ngày

4. Công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản

- Thời gian giải quyết: 12 ngày làm việc để tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra điều kiện khảo nghiệm và phê duyệt đề cương khảo nghiệm; 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả khảo nghiệm để tổ chức đánh giá kết quả khảo nghiệm và công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản.

- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	½ ngày
B2	Phòng Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi, thú y và thủy sản	Lãnh đạo phòng Thủy sản	Phân công thụ lý	½ ngày
		Chuyên viên được phân công	Thẩm định hồ sơ; Dự thảo Quyết định. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì soạn thảo văn bản trả lại hồ sơ	05 ngày
		Lãnh đạo đơn vị phân công thụ lý	Ý kiến thẩm định, Dự thảo tờ trình	01 ngày
B3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Phê duyệt Tờ trình/Dự thảo Quyết định. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	01 ngày
B4	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ liên thông	½ ngày
B5	Liên thông UBND tỉnh để thẩm định trình lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt			02 ngày
B6	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh đóng dấu, phát hành chuyển Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh			½ ngày

B7	Tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Quyết định công nhận thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản đã khảo nghiệm	1/2 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				12 ngày

5. Cấp phép nhập khẩu giống thủy sản không có tên trong Danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh tại Việt Nam để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm

- Thời gian giải quyết: 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	1/4 ngày
B2	Phòng Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi, thú y và thủy sản	Lãnh đạo phòng Thủy sản	Phân công thụ lý	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công	Thẩm định hồ sơ; Dự thảo Giấy phép. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì soạn thảo văn bản trả lại hồ sơ	01 ngày
		Lãnh đạo đơn vị phân công thụ lý	Ý kiến thẩm định, Dự thảo tờ trình	1/2 ngày
B3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Phê duyệt Tờ trình/Dự thảo Giấy phép. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	1/2 ngày
B4	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ liên thông	1/4 ngày
B5	Liên thông UBND tỉnh để thẩm định trình lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt			01 ngày
B6	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh đóng dấu, phát hành chuyển Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh			1/4 ngày

B7	Tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Giấy phép nhập khẩu giống thủy sản	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				04 ngày

6. Cấp văn bản chấp thuận khai thác loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm (để mục đích bảo tồn, nghiên cứu khoa học, nghiên cứu tạo nguồn giống ban đầu hoặc để hợp tác quốc tế)

- Thời gian giải quyết: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	½ ngày
B2	Phòng Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi, thú y và thủy sản	Lãnh đạo phòng Thủy sản	Phân công thụ lý	½ ngày
		Chuyên viên được phân công	Thẩm định hồ sơ; Dự thảo Văn bản chấp thuận Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì soạn thảo văn bản trả lại hồ sơ	07 ngày
		Lãnh đạo đơn vị phân công thụ lý	Ý kiến thẩm định, Dự thảo tờ trình	1,5 ngày
B3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Phê duyệt Tờ trình/Dự thảo Văn bản chấp thuận. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	01 ngày
B4	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ liên thông	½ ngày
B5	Liên thông UBND tỉnh để thẩm định trình lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt			03 ngày
B6	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh đóng dấu, phát hành chuyển Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh			½ ngày

B7	Tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn bản chấp thuận khai thác loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				15 ngày

7. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá

- Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	½ ngày
B2	Phòng Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi, thú y và thủy sản	Lãnh đạo phòng Thủy sản	Phân công thụ lý	½ ngày
		Chuyên viên được phân công	Thẩm định hồ sơ; Dự thảo Quyết định và giấy chứng nhận. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì soạn thảo văn bản trả lại hồ sơ	3,5 ngày
		Lãnh đạo đơn vị phân công thụ lý	Ý kiến thẩm định, Dự thảo tờ trình	01 ngày
B3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Phê duyệt Tờ trình/Dự thảo Quyết định và giấy chứng nhận. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	01 ngày
B4	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ liên thông	½ ngày
B5	Liên thông UBND tỉnh để thẩm định trình lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt			2,5 ngày
B6	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh đóng dấu, phát hành chuyển Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh			½ ngày

B7	Tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Quyết định về việc cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá kèm Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				10 ngày

8. Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá

- Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định

- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	¼ ngày
B2	Phòng Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi, thú y và thủy sản	Lãnh đạo phòng Thủy sản	Phân công thụ lý	¼ ngày
		Chuyên viên được phân công	Thẩm định hồ sơ; Dự thảo Quyết định và Giấy chứng nhận. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì soạn thảo văn bản trả lại hồ sơ	01 ngày
		Lãnh đạo đơn vị phân công thụ lý	Ý kiến thẩm định, Dự thảo tờ trình	1/4 ngày
B3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Phê duyệt Tờ trình/Dự thảo Quyết định và Giấy chứng nhận. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	½ ngày
B4	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ liên thông	¼ ngày
B5	Liên thông UBND tỉnh để thẩm định trình lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt			1/2 ngày
B6	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh đóng dấu, phát hành chuyển Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công			¼ ngày

	tỉnh			
B7	Tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Quyết định về việc cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá kèm Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				03 ngày

9. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá

- Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định.

- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	¼ ngày
B2	Phòng Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi, thú y và thủy sản	Lãnh đạo phòng Thủy sản	Phân công thụ lý	¼ ngày
		Chuyên viên được phân công	Thẩm định hồ sơ; Dự thảo Quyết định. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì soạn thảo văn bản trả lại hồ sơ	01 ngày
		Lãnh đạo đơn vị phân công thụ lý	Ý kiến thẩm định, Dự thảo tờ trình	1/4 ngày
B3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Phê duyệt Tờ trình/Dự thảo Giấy chứng nhận. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	½ ngày
B4	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ liên thông	¼ ngày
B5	Liên thông UBND tỉnh để thẩm định trình lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt			1/2 ngày

B6	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh đóng dấu, phát hành chuyển Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh			¼ ngày
B7	Tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản	¼ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				03 ngày

B. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN CỦA CẤP XÃ, PHƯỜNG

1. Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)

- Thời gian giải quyết: 35 ngày

- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã	Kèm theo scan hồ sơ	01 ngày
B2	Phòng Kinh tế - UBND xã	Lãnh đạo Phòng Kinh tế	Ý kiến phân công	01 ngày
		Chuyên viên Phòng chuyên môn	Dự thảo Quyết định sửa đổi bổ sung	21 ngày
		Lãnh đạo Phòng Kinh tế	Ý kiến xét duyệt	05 ngày
B3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND cấp xã	Ý kiến phê duyệt	05 ngày
B4	Đóng dấu phát hành	Văn thư đóng dấu và phát hành chuyển cho Bộ phận một cửa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã		01 ngày
B5	Trả kết quả	Bộ phận TN và TKQ của UBND cấp xã	Quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng thực hiện đồng quản lý	01 ngày

			trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản	
Tổng thời gian thực:				35 ngày

2. Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)

- Thời gian giải quyết: 40 ngày

- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	01 ngày
B2	Phòng Kinh tế - UBND xã	Lãnh đạo Phòng Kinh tế	Ý kiến phân công	01 ngày
		Chuyên viên Phòng chuyên môn	Dự thảo Quyết định sửa đổi bổ sung	26 ngày
		Lãnh đạo Phòng Kinh tế	Ý kiến xét duyệt	05 ngày
B3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND cấp xã	Ý kiến phê duyệt	05 ngày
B4	Đóng dấu phát hành	Văn thư đóng dấu và phát hành chuyển cho Bộ phận một cửa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Văn bản phát hành (<i>Quyết định</i>)	01 ngày
B5	Trả kết quả	Bộ phận TN và TKQ của UBND cấp xã	Quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản	01 ngày
Tổng thời gian thực:				40 ngày

3. Tên TTHC: Công bố mở cảng cá loại 3

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 06 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã	Kèm theo scan hồ sơ	½ ngày
B2	Phòng Kinh tế - UBND xã	Lãnh đạo Phòng Kinh tế	Ý kiến phân công	½ ngày
		Chuyên viên Phòng chuyên môn	Dự thảo Quyết định sửa đổi bổ sung	3 ngày
		Lãnh đạo Phòng Kinh tế	Ý kiến xét duyệt	½ ngày
B3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND cấp xã	Ý kiến phê duyệt	01 ngày
B4	Đóng dấu phát hành	Văn thư đóng dấu và phát hành chuyển cho Bộ phận một cửa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Văn bản phát hành (<i>Quyết định</i>)	½ ngày
B5	Trả kết quả	Bộ phận TN và TKQ của UBND cấp xã	Quyết định công bố mở cảng cá theo	0 ngày
Tổng thời gian thực:				6 ngày